

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2019/HNGĐ - ST

Ngày 28 tháng 8 năm 2019

V/v: “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Viêm Văn Doãn; Ông Nguyễn Quốc Trung;

- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Bà Đỗ Thanh Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà:** Bà Hồ Thị Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 221/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 05 năm 2019 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 08 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thanh Ng, sinh năm 1993. (Có mặt)

Bị đơn: Anh Đặng Công T, sinh năm 1993. (Có mặt)

Các đương sự cùng HKTT: Khu S, phường C, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Toà án, nguyên đơn là chị Lê Thị Thanh Ng trình bày: Chị và anh Đặng Công T có được tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 25/03/2015 tại UBND phường C, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Cuộc sống vợ chồng ban đầu hoà thuận, hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T không chịu đi làm chỉ ở nhà và hay to tiếng quát mắng vợ con cũng như có những lời lẽ xúc phạm chị. Tháng 3/2019 mâu thuẫn vợ chồng trở nên căng thẳng và trầm trọng chị bỏ về nhà ngoại sinh sống. Vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Nay thấy vợ chồng không còn tình cảm, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đặng Công T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đặng Công Gia B, sinh ngày 27/12/2018. Hiện nay cháu B đang ở cùng với chị, cháu còn rất nhỏ, mới được 08 tháng tuổi. Ly hôn chị xin được nuôi con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ : Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa, bị đơn Đặng Công T trình bày: Anh xác nhận tình trạng hôn nhân như chị Ng trình bày là đúng. Chị Ng bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 3/2019 đến nay. Nay chị Ng làm đơn ly hôn, anh xác định vẫn còn tình cảm, anh muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con cái trưởng thành, còn nếu chị Ng nhất định ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung là cháu Đặng Công Gia Bảo, sinh ngày 27/12/2018 như chị Ng trình bày là đúng. Hiện nay cháu đang ở cùng chị Ng. Vợ chồng ly hôn, anh đồng ý để chị Ng nuôi con chung. Cấp dưỡng nuôi con chung chị Ng không yêu cầu anh không có ý kiến.

Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn là anh T đã được Toà án triệu tập nhưng vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc, hoà giải công khai chứng cứ của Tòa án nhưng tại phiên tòa xét xử anh T có mặt và trình bày ý kiến của mình.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thanh Ng và anh Đặng Công T.

- Về con chung: Xử cho chị Lê Thị Thanh Ng nuôi cháu Đặng Công Gia B, sinh ngày 27/12/2018. Cấp dưỡng nuôi con: Chị Ng không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về tài sản, công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh Ng kết hôn với anh Đặng Công T ngày 25/3/2015. Trước khi kết hôn chị Ng anh T đã tự nguyện tìm hiểu và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 8, 9 Luật Hôn nhân và gia đình, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T không chịu làm ăn và chăm sóc gia đình. Chị Ng bỏ về nhà bố mẹ đẻ, vợ chồng sống ly thân từ tháng 3/2019 đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị Ng và anh T đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không

đạt được. Tại phiên tòa chị Ng giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn, anh T cũng đồng ý ly hôn. Do vậy cần công nhận việc thuận tình ly hôn của chị Ng và anh T.

[2] Về con chung: Vợ chồng chị Ng anh T có 01 con chung là cháu Đặng Công Gia B, sinh ngày 27/12/2018. Hiện nay cháu B đang ở cùng chị Ng. Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Ng xin được nuôi con chung và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Xét thấy: Hiện nay cháu B đang ở cùng chị Ng, cháu vẫn còn nhỏ, chưa đủ 36 tháng tuổi, rất cần sự quan tâm chăm sóc của người mẹ. Tại phiên tòa anh T đồng ý để chị Ng được tiếp tục nuôi cháu B do vậy cần xử cho chị Ng được nuôi cháu B. cấp dưỡng nuôi con: Chị Ng không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung nên Toà án không giải quyết.

[3] Về tài sản, công nợ: Không có nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 147, 227, 235, 262, 264, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thanh Ng và anh Đặng Công T.

2. Về con chung: Chị Lê Thị Thanh Ng nuôi cháu Đặng Công Gia B, sinh ngày 27/12/2018. Cấp dưỡng nuôi con: Chị Ng không yêu cầu. Anh T được quyền đi lại thăm nom con chung. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản, công nợ: Không có.

4. Về án phí dân sự: Chị Lê Thị Thanh Ng phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. (Xác nhận chị Ng đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2018/0001831 ngày 20/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSNDTP Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP Bắc Ninh;
- UBND phường C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Lan Hương

